

Số: 188 /2015/NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày 11 tháng 12 năm 2015

SỞ TƯ PHÁP QUẢNG NAM	
ĐẾN	Số: 4560
Về quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng	
Ngày: 30/12/2015	
lệ phí cấp giấy phép xây dựng	

NGHỊ QUYẾT

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố thuộc Trung ương;

Sau khi xem xét Tờ trình số 5552/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 79/BC-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng như sau:

1. Phạm vi áp dụng: Lệ phí cấp giấy phép xây dựng là khoản thu đối với tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật, gồm: Công trình xây dựng mới, cải tạo, mở rộng, sửa chữa lớn, trùng tu, tôn tạo nhà ở riêng lẻ của nhân dân, các công trình xây dựng khác thuộc diện phải cấp giấy phép xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng và các trường hợp gia hạn giấy phép xây dựng.

2. Cơ quan thu phí: Cơ quan thực hiện cấp giấy phép xây dựng theo quy định.

3. Mức thu:

DVT: đồng/giấy phép

TT	Nội dung	Mức thu
1	Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép)	75.000
2	Cấp giấy phép xây dựng các công trình khác	150.000
3	Trường hợp gia hạn giấy phép xây dựng	15.000

4. Quản lý sử dụng:

Trích để lại cho cơ quan quản lý thu 25% tổng số tiền thu được; nộp vào ngân sách nhà nước 75% theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam Khóa VIII, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2015 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày được thông qua.

Bãi bỏ nội dung quy định tại Tiết 3, Điều 2.2, Khoản 2, Điều 1, Nghị quyết số 80/2007/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VII về sửa đổi và ban hành quy định quản lý một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh./nhu

Nơi nhận:

- UBTVQH;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBTVQH;
- Bộ Tài chính;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- TTXVN tại Q.Nam;
- Báo Q.Nam, Đài PT-TH Q.Nam;
- CPVP, CV;
- Lưu: VT, CTHĐ(Bình).



Nguyễn Ngọc Quang